

**CÔNG TY CP.K.I.P VIỆT NAM**

Số: 315/CBTT-KIP

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Son Tây, ngày 24 tháng 10 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam
2. Mã chứng khoán: KIP
3. Trụ sở chính: Số 2, ngõ 121B, phố Hữu Nghị, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
4. Điện thoại: 02433 838 181, Fax: 02433 838 405

**II. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam công bố thông tin như sau:

Ngày 24/10/2023, Công ty đã nhận được Quyết định số 74176/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC ngày 17/10/2023 của Cục thuế thành phố Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Thông tin này đã được công bố trên Website của Công ty, tại địa chỉ: <http://kipvietnam.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- QĐ số 74176/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC ngày 17/10/2023

**Người được ủy quyền công bố thông tin**



**Phan Thị Minh Nguyệt**

Số: 74/176 /QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính về Thuế**



**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính;  
Căn cứ Luật Quản lý Thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về Thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về Thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 61213/QĐ-CTHN ngày 21/8/2023 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế lập ngày 12/10/2023; Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 50615/QĐ-CTHN-TTKT4 ngày 13/7/2023 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc thanh tra tại Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam, mã số thuế: 0500447942. Địa chỉ: Số 2, ngõ 121B, phố Hữu Nghị, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội;

Căn cứ Kết luận thanh tra Thuế số 74/175 /KL-CTHN-TTKT4 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4 - Cục Thuế TP Hà Nội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với Doanh nghiệp có tên sau đây:

- Tên tổ chức vi phạm: **Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam;**
  - Địa chỉ trụ sở chính: Số 2, ngõ 121B, phố Hữu Nghị, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội;
  - Mã số thuế: 0500447942;
  - Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0500447942 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 12/4/2004, thay đổi lần thứ 12 ngày 27/10/2021.
  - Người đại diện theo Pháp luật: Trương Thị Hương Lan;
  - Giới tính: Nữ; Chức danh: Tổng giám đốc;
- Đã có hành vi vi phạm hành chính:
  - Hành vi vi phạm hành chính về thuế:
    - Khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, cụ thể:
      - Về Thuế GTGT: Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam kê khai khấu trừ thuế GTGT hàng hóa dịch vụ mua vào của DN bỏ địa chỉ kinh doanh, đã có thông báo của cơ quan thuế,

đủ căn cứ xác định là hóa đơn không có giá trị sử dụng, xác định sai thuế suất hàng hóa quà tặng; kê khai điều chỉnh sai doanh thu hàng bán trả lại (của hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp trực tiếp) nhưng không ảnh hưởng đến số thuế phải nộp. Vi phạm theo quy định tại Điều 8, Điều 14, Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013. Dẫn đến tăng số thuế GTGT phải nộp số tiền 53.306.602 đồng..

- Về Thuế TNDN: Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam hạch toán chi phí hàng hóa dịch vụ mua vào của DN bỏ địa chỉ kinh doanh, đã có thông báo của cơ quan thuế, hạch toán chi phí QLDN phục vụ SXKD. Vi phạm theo quy định tại Khoản 2.1, Điều 4, Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015. Dẫn đến tăng số thuế TNDN phải nộp số tiền: 197.018.855 đồng.

- Về thuế TNCN: Giảm thuế TNCN từ đầu tư vốn do công ty xác định sai (Do Công ty thu thuế TNCN từ đầu tư vốn của tổ chức do không đầy đủ chứng từ) dẫn đến giảm thuế TNCN từ đầu tư vốn số tiền 3.292.200 đồng theo quy định tại Khoản 3, Điều 2, Chương I, Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013.

b. Hành vi vi phạm hành chính về hóa đơn.

Về chấp hành quy định về in, phát hành, quản lý hóa đơn: Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam đã thực hiện việc in, phát hành và quản lý hóa đơn theo quy định.

Về chấp hành quy định sử dụng hóa đơn khi mua, bán hàng hóa: Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam mua hàng hóa dịch vụ của DN bỏ địa chỉ kinh doanh (Hóa đơn không có giá trị sử dụng) theo quy định tại Khoản 8 Điều 3 Nghị định 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính Phủ.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp nhưng người nộp thuế đã ghi chép kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ quy định tại Điểm a, Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 1 Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; Khoản 3, Điều 143, Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 của Quốc hội; đối với hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

b. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Phạt vi phạm hành chính:

a.1. Phạt vi phạm hành chính về thuế:

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 10, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 1, Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; Khoản 3, Điều 143, Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 của Quốc hội, đối với hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp; Mức phạt bằng 20% số thuế khai thiếu, số tiền: 42.758.848 đồng (Tiểu mục 4254)

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Khoản 3, Điều 17, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, đối với hành vi trốn thuế (Có 01 tình tiết tăng nặng); Mức phạt bằng 2 lần số thuế trốn (Tiểu mục 4254), số tiền: 73.062.438 đồng (Trong đó năm 2019: Thuế GTGT: 9.567.801 đồng, Thuế TNDN: 19.135.599 đồng, Thuế GTGT năm 2020: 2.609.273 đồng; Thuế TNDN: 5.218.545 đồng).

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều 7, Khoản 3 Điều 12, Khoản 3, Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, đối với hành vi khai sai, khai không đầy đủ chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ thuế nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp (Có 01 tình tiết tăng nặng); Mức phạt: 13.650.000 đồng (=6.500.000 đồng + (6.500.000 đồng x (1+10%))) (Tiểu mục 4254) - Tờ khai quyết toán thuế TNCN mẫu số 05/QTT-TNCN năm 2021, 2022.

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Điểm d, Khoản 4, Điều 7, Khoản 3, Điều 12, Khoản 3, Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, đối với hành vi khai sai, khai không đầy đủ chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ thuế nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp (có tình tiết tăng nặng vi phạm nhiều lần); Mức phạt: 7.150.000 đồng (Tiểu mục 4254) - Tờ khai thuế GTGT tháng 11/ 2021(= 6.500.000 \*1,1)

Căn cứ khoản 1, Điều 8, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế ... Đối với hành vi vi phạm thủ tục thuế, thời hiệu xử phạt là 02 năm do đó không xử phạt vi phạm hành chính khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ thuế nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp của TK quyết toán thuế TNCN mẫu số 05/QTT-TNCN năm 2019, 2020 và tờ khai thuế GTGT năm 2019 (tháng 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 11, 12/2019) năm 2020 (tháng 3, 7, 10, 11, 12/2020) năm 2021(tháng 2, 3, 4, 7/2021).

*a.2. Phạt vi phạm hành chính về hóa đơn:*

Không xử phạt đối với hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp theo quy định tại Điểm d, Khoản 3, Điều 5, Nghị định số 125/2020/NĐ- CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

*b. Biện pháp khắc phục hậu quả:*

b.1. Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 4, Điều 10, Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 2, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 250.325.457 đồng. Trong đó:

+ Thuế GTGT (Tiểu mục 1701) số tiền 53.306.602 đồng (Năm 2019: 22.984.691 đồng, Năm 2020: 14.946.767 đồng, Năm 2021: 7.530.515 đồng, Năm 2022: 7.844.629 đồng).

+ Thuế TNDN (Tiểu mục 1052) số tiền 197.018.855 đồng (Năm 2019: 59.138.181 đồng, Năm 2020: 23.433.530 đồng, Năm 2021: 7.713.403 đồng, Năm 2022: 106.733.741 đồng).

+ Thuế TNCN (Tiểu mục 1004) số tiền giảm 3.292.200 đồng (Năm 2019: giảm 3.292.200 đồng).

b.2. Tiền chậm nộp phải nộp NSNN theo quy định tại Khoản 32, Điều 1, Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012; Khoản 3, Điều 3, Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 và Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội; Khoản 2, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, đối với hành vi chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, số tiền 40.853.146 đồng. Trong đó: Tiền chậm nộp thuế GTGT (Tiểu mục 4931): 12.777.713 đồng; Tiền chậm nộp thuế TNDN (Tiểu mục 4918): 28.075.433 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 12/10/2023. Yêu cầu Công ty cổ phần K.I.P Việt Nam tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 13/10/2023 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào Ngân sách Nhà Nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: **427.799.889 đồng (Bốn trăm hai mươi bảy triệu, bảy trăm chín mươi chín nghìn, tám trăm tám mươi chín đồng).**

Yêu cầu Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam nộp đầy đủ, kịp thời số tiền thuế truy thu và tiền phạt khi có quyết định xử lý của Cơ quan Thuế.

c. *Biện pháp khắc phục hậu quả khác: Không.*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày *17* tháng *10* năm 2023.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Bà Trương Thị Hương Lan là đại diện theo Pháp luật cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc Nhà nước Thị xã Sơn Tây (Cơ quan quản lý thu: Chi cục Thuế thị xã Sơn Tây).

Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của Pháp luật.

Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của Pháp luật.

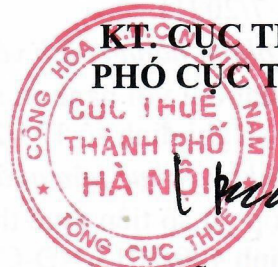
2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Thị xã Sơn Tây để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4; Chi cục trưởng chi cục Thuế thị xã Sơn Tây để tổ chức thực hiện. *X*

Nơi nhận: *MA*

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT4. *(7/4)*



**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

*[Handwritten Signature]*  
**Nguyễn Hữu Hùng**